

Số: /KH-UBND

Lam Vỹ, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 -2025; Thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025; UBND xã Lam Vỹ xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Lam Vỹ năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của UBND tỉnh, triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả các nội dung tại các văn bản: Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024-2025, Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phát triển hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên đến hết năm 2025, Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 18/12/2024 về Chuyển đổi số năm 2025.

- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành; Đồng thời khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Lam Vỹ tổng thể, toàn diện. Tập trung nâng cấp hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu dùng chung tạo nền tảng phát triển Chính quyền số đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND xã có chữ ký số cá nhân.

2. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 75%.
- Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch; công nghiệp sản xuất. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.
- Tiếp tục thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Xã hội số

- Phối hợp với các cơ quan viễn thông nâng cấp mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại các khu tập trung đông dân cư.
- Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps.
- Phấn đấu 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cài đặt Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; khuyến khích người dân cài đặt Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.
- Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh mở rộng mô hình, phương thức tập huấn để nâng cao kỹ năng số đến người dân trên địa bàn xã.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.
- Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.
- Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.
- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Thể chế số

- Xây dựng các văn bản, tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.
- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024-2025.

3. Hạ tầng số

- Chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, xóa các vùng lõm sóng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường internet cáp quang băng rộng.

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Tiếp tục rà soát, cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn.

4. Nhân lực số

- Phối hợp triển khai, cử cán bộ công chức, viên chức, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng số, chuyển đổi số.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn xã: Hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; sử dụng nền tảng số của tỉnh*).

5. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 3.0.

- Tiếp tục triển khai các nội dung tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

- Triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn xã, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; cung cấp dữ liệu mở phục vụ khai thác, chia sẻ dữ liệu theo Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024 - 2025. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; khởi tạo dữ liệu, khởi tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Đẩy mạnh việc số hóa các di sản văn hóa, tích hợp với các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch và các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội của xã.

6. An toàn thông tin mạng

- Khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: <http://capdo.ais.gov.vn>)

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin đã được phê duyệt trên địa bàn xã.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 01 lần/02 năm cho hệ thống cấp độ 1).

- Thực hiện triển khai cài đặt và kích hoạt bản quyền phần mềm phòng chống mã độc tập trung (AV) và giải pháp phát hiện, phản ứng lại sự cố (EDR) cho toàn thể máy vi tính của các cán bộ công chức tại UBND xã.

- Thường xuyên cập nhật tình hình an toàn thông tin và cảnh báo lỗ hổng bảo mật trong các sản phẩm do hãng Microsoft công bố. Thông tin đến các cơ

quan, đơn vị, về tình an toàn thông tin, kết quả giám sát an toàn thông tin tại Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tỉnh Thái Nguyên.

- Giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

7. Chính quyền số

- Phối hợp rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định. Triển khai giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối để thu thập dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử công vụ; Trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử,...

- Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống giao ban điện tử trực tuyến (Hội nghị truyền hình) từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tiếp tục triển khai hiệu quả “Ứng dụng CNTT xây dựng phòng họp không giấy” phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng bộ xã, HĐND xã.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu tại các Kế hoạch của UBND, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

- Tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và cơ sở y tế trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã (Chợ xã Lam Vỹ).

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số: Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp cùng các phòng, cơ quan, đơn vị chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trong xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Phòng Văn hóa – Xã hội phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp tiếp tục duy trì chuyên mục chuyên đổi số, Trang thông tin điện tử (<https://lamvy.thainguyen.gov.vn>), hệ thống Đài truyền thanh, thực hiện truyền thông sản xuất, phân phối nội dung số, thông tin đa phương tiện trên các nền tảng mạng xã hội (zalo, facebook,..).

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyên đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyên đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang chuyên đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học chuyên đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán chuyên đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo “Chuyển đổi số quốc gia” để cập nhật thông tin về chuyển đổi số.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số quốc gia, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số..., hướng dẫn kỹ năng sử dụng dịch vụ trong chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp một cách đầy đủ, toàn diện hơn và đặc biệt là ứng phó với những tiêu cực, các hành vi lừa đảo trên mạng xã hội.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm Chính quyền điện tử.

Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức (đặc biệt là công chức được giao phụ trách công nghệ thông tin) của cơ quan, đơn vị. Triển khai các chính sách liên quan đến tuyển dụng cán bộ vào công tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số tại cơ quan đơn vị.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu cho UBND xã hướng dẫn các Phòng, Trung tâm, cơ quan, đơn vị rà soát, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo nội dung, tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Trung tâm, cơ quan, đơn vị tham mưu, báo cáo UBND xã tổ chức triển khai nhiệm vụ đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định hiện hành; nội dung tham mưu phải đánh giá chính xác được hiện trạng, sự cần thiết, hiệu quả đầu tư, giải pháp kỹ thuật, công nghệ đáp ứng được nhu cầu, phù hợp với quy mô, tính chất của nhiệm vụ.

- Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Triển khai lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

- Triển khai Phong trào thi đua “Lam Vỹ đẩy mạnh Chương trình chuyển đổi số” giai đoạn 2021 - 2025; kịp thời tham mưu cho UBND xã khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Văn phòng HĐND&UBND

Tham mưu cho UBND xã tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã và hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ. Tổng hợp, báo cáo các nội dung nhiệm vụ liên quan về cơ quan thường trực.

3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Chủ trì, phối hợp các bộ phận chuyên môn, thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm hiệu quả tăng tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2025.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy chính quyền điện tử và chuyển đổi số. Tổng hợp, báo cáo các nội dung thực hiện nhiệm vụ liên quan về cơ quan thường trực.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã xem xét, quyết định cân đối phân bổ nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng nhiệm vụ được giao. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã đẩy mạnh thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông sản lên sàn thương mại điện tử, đặc biệt là các sản phẩm OCOP. Hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng

ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

- Thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo ra các mô hình sản xuất mới hiệu quả hơn và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới.

- Tổng hợp, báo cáo các nội dung thực hiện nhiệm vụ liên quan về cơ quan thường trực.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

Căn cứ chức năng nhiệm vụ tham mưu thực hiện các công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức lan tỏa mục đích ý nghĩa thực hiện chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

6. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các ngành lĩnh vực liên quan theo dõi, chỉ đạo về đảm bảo an ninh thông tin trên không gian mạng phục vụ chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm về công nghệ thông tin trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Công an xã.

7. Các Trường học trên địa bàn xã

- Xây dựng và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của ngành Giáo dục trên địa bàn xã. lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong các chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

- Duy trì vận hành trang thông tin điện tử của trường, phần mềm cơ sở dữ liệu giáo dục, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên khai thác, sử dụng các phần mềm trong dạy và học. Học sinh được tiếp cận và sử dụng các phần mềm nền tảng giáo dục hỗ trợ việc học trực tuyến.

8. Các Trạm Y tế trên địa bàn xã

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành triển khai hiệu quả các nội dung nhiệm vụ lĩnh vực chuyển đổi số. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông một cách tổng thể, toàn diện vào các hoạt động của ngành y tế, nhằm tối ưu hóa việc quản lý, lưu trữ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ như: Sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử, tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế trên ứng dụng VneID, hệ thống quản lý thông tin y tế, ứng dụng trí tuệ nhân tạo....

9. Các xóm trên địa bàn xã

Căn cứ nội dung nhiệm vụ tại kế hoạch. Tổ chức tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân biết và tham gia thực hiện các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số trên địa bàn. Tăng cường hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xóm giúp người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng, ứng dụng số một cách hiệu quả, góp phần vào quá trình chuyển đổi số của địa phương.

Nâng cao chất lượng tiếp cận thông tin, ứng dụng công nghệ số vào hoạt động lao động sản xuất. Sử dụng các công cụ và nền tảng số để tối ưu hóa các hoạt động hàng ngày, từ sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, đến giao tiếp, học tập và giải trí. Tăng cường tiếp cận sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích trên ứng dụng VneID, chữ ký số công cộng... nhằm nâng cao hiệu quả, cải thiện đời sống và thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng xóm.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2025. Yêu cầu các Phòng chuyên môn, các Trung tâm, các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã Lam Vỹ;
- TT HĐND xã Lam Vỹ;
- Lãnh đạo UBND xã Lam Vỹ;
- Thành viên BCĐ CDS xã Lam Vỹ;
- Các Phòng, Trung tâm xã Lam Vỹ;
- Các xóm trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Vũ Thanh Hải